

Số: 1644 /QĐ-UBND

Đắk Nông, ngày 03 tháng 11 năm 2014

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc công bố thủ tục hành chính ban hành mới,  
thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết  
của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Căn cứ Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 05/2014/TT-BTP ngày 07 tháng 02 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn công bố, niêm yết thủ tục hành chính và báo cáo về tình hình, kết quả thực hiện kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội và Giám đốc Sở Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố kèm theo Quyết định này thủ tục hành chính ban hành mới, thủ tục hành chính bị bãi bỏ thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tư pháp, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; UBND các huyện, thị xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm soát TTHC, Bộ Tư pháp;
- CT, các PCTUBND tỉnh;
- Lưu: VT, VX, NC.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Huy

**THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT  
CỦA SỞ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1644 /QĐ-UBND ngày 03 tháng 11 năm 2014  
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông)*

**Phần I**

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH**

**I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH THUỘC  
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ  
XÃ HỘI**

STT	Tên thủ tục hành chính
<b>I. Lĩnh vực Dạy nghề</b>	
1	Cho phép thành lập Trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh.
2	Cho phép thành lập Trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh.
3	Đăng ký hoạt động dạy nghề đối với Trường trung cấp nghề, phân hiệu của Trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài.
4	Đăng ký hoạt động dạy nghề đối với Trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài.
5	Đăng ký bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề đối với Trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài.
6	Đăng ký bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề đối với Trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài.
7	Thẩm định, Phê duyệt Đề án liên kết đào tạo nghề trình độ trung cấp với cơ sở dạy nghề của nước ngoài, cơ sở dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài.
<b>II. Lĩnh vực Bảo trợ xã hội</b>	
1	Thủ tục tiếp nhận người cao tuổi vào nuôi dưỡng trong cơ sở bảo trợ xã hội cấp tỉnh quản lý.
2	Thủ tục cấp giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật đối với: - Cơ sở thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thành lập; - Cơ sở do cơ quan, tổ chức cấp tỉnh thành lập; - Cơ sở do tổ chức, cá nhân nước ngoài thành lập.
3	Thủ tục cấp lại giấy phép do bị mất, hư hỏng; điều chỉnh giấy phép khi cơ sở



STT	Tên thủ tục hành chính
	chăm sóc người khuyết tật thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở chính, người đứng đầu, phạm vi, nội dung dịch vụ, đối với: - Cơ sở thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thành lập; - Cơ sở do cơ quan, tổ chức cấp tỉnh thành lập; - Cơ sở do tổ chức, cá nhân nước ngoài thành lập.
4	Thủ tục quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật.
5	Thủ tục Gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh có từ 30% lao động trở lên là người khuyết tật.
6	Thay đổi tên, trụ sở, giám đốc, quy chế hoạt động của cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền thành lập của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
7	Tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền thành lập của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.
<b>III. Lĩnh vực Thanh tra</b>	
1	Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa.

## II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
<b>Lĩnh vực Dạy nghề</b>			
1	T-DKN-157444-TT	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề đối với trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài.	Nghị định 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư số 23/2013/TT- BLĐT BXH ngày 16/10/2013 hướng dẫn một số điều về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực dạy nghề của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.
2	T-DKN-157447-TT	Cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề đối với trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài.	Nghị định 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư số 23/2013/TT- BLĐT BXH ngày 16/10/2013 hướng dẫn một số điều về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực dạy nghề của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.
3	T-DKN-157454-TT	Đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề đối với trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài.	Nghị định 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư số 23/2013/TT- BLĐT BXH ngày 16/10/2013 hướng dẫn một số điều về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực dạy nghề của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.

STT	Số hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ, hủy bỏ thủ tục hành chính
4	T-DKN-157455-TT	Đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề đối với trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài.	Nghị định 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục; Thông tư số 23/2013/TT- BLĐT BXH ngày 16/10/2013 hướng dẫn một số điều về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực dạy nghề của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.

## Phần II

### NỘI DUNG CỦA THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ LAO ĐỘNG – THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

#### I. LĨNH VỰC DẠY NGHỀ

**1. Thủ tục cho phép thành lập Trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh.**

**\* Trình tự thực hiện:**

a) Tổ chức, cá nhân đề nghị cho phép thành lập trường nộp hồ sơ đề nghị cho phép thành lập Trường trung cấp nghề tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: đường Ama Jhao – phường Nghĩa Đức – thị xã Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị cho phép thành lập trường theo quy định. Trường hợp hồ sơ đề nghị cho phép thành lập trường không hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân đề nghị cho phép thành lập trường và nêu rõ lý do.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi hồ sơ đề nghị cho phép thành lập trường tới Công an tỉnh để xin ý kiến.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được công văn xin ý kiến của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh phải có văn bản trả lời.

c) Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập báo cáo thẩm tra, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định;

d) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ trình và báo cáo thẩm tra về việc cho phép thành lập trường trung cấp nghề của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định cho phép thành lập trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

Trường hợp, hồ sơ không được chấp thuận, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Lao động



- Thương binh và Xã hội có văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân đề nghị cho phép thành lập trường và nêu rõ lý do.

đ) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm gửi quyết định cho phép thành lập trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài về Tổng cục Dạy nghề, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để theo dõi, quản lý.

**\* Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp.

**\* Thành phần hồ sơ:**

a) Văn bản đề nghị cho phép thành lập trường trung cấp nghề thực hiện theo mẫu tại Phụ lục 3a ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đầu tư;

c) Đề án chi tiết thành lập trường trung cấp nghề;

d) Văn bản chấp thuận giao đất hoặc cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp phải xây dựng cơ sở vật chất (trong đó xác định rõ địa chỉ, diện tích, mốc giới của khu đất) và thỏa thuận về nguyên tắc thuê cơ sở vật chất sẵn có phù hợp với quy định tại Khoản 6 Điều 29 của Nghị định 73/2012/NĐ-CP và các giấy tờ pháp lý liên quan;

đ) Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, gồm phần thuyết minh và thiết kế chi tiết trường trung cấp nghề đối với trường hợp phải xây dựng cơ sở vật chất;

e) Văn bản chứng minh năng lực tài chính theo mức quy định tại khoản 5 Điều 28 của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.

**\* Số lượng hồ sơ:** 06 bộ hồ sơ.

**\* Thời hạn giải quyết:**

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 30 ngày.

- Ủy ban nhân dân tỉnh: 10 ngày.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân đề nghị cho phép thành lập trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh.

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Quyết định cho phép thành lập Trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

- Văn bản trả lời trong trường hợp không được cấp phép.

\* **Phí, lệ phí:** không.

\* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị thành lập trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài của cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài (mẫu tại Phụ lục 3a ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

\* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư;

b) Có Đề án chi tiết thành lập trường trung cấp nghề theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 37 của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP;

c) Đối với trường hợp phải xây dựng cơ sở vật chất thì phải có văn bản giao đất hoặc cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi kèm dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, gồm phân thuyết minh và thiết kế chi tiết cơ sở giáo dục và thỏa thuận về nguyên tắc thuê cơ sở vật chất sẵn có phù hợp với quy định tại Khoản 6 Điều 29 của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP và các giấy tờ pháp lý liên quan;

d) Đối với trường hợp không phải xây dựng cơ sở vật chất thì phải có thỏa thuận về nguyên tắc thuê cơ sở vật chất sẵn có phù hợp với quy định tại Khoản 6 Điều 29 của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP và các giấy tờ pháp lý liên quan;

đ) Có đủ năng lực tài chính theo mức quy định tại Điều 28 của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP, cụ thể: phải có suất đầu tư ít nhất là 100 triệu đồng/học sinh (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ thời điểm có dự kiến quy mô đào tạo cao nhất, nhưng không thấp hơn 100 tỷ đồng.

\* **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Dạy nghề;

- Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 của Chính phủ Quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

- Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực dạy nghề của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.

**2. Thủ tục Cho phép thành lập Trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài trên địa bàn tỉnh.**

\* **Trình tự thực hiện:**

a) Tổ chức, cá nhân đề nghị cho phép thành lập trường nộp hồ sơ đề nghị cho phép thành lập Trung tâm dạy nghề tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: đường Ama Zhao – phường Nghĩa Đức – thị xã Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông.

Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ đề nghị cho phép thành lập Trung tâm theo quy định. Trường hợp hồ sơ đề nghị cho phép thành lập trung tâm không hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân đề nghị cho phép thành lập Trung tâm và nêu rõ lý do.

b) Trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi hồ sơ đề nghị cho phép thành lập Trung tâm tới Công an tỉnh để xin ý kiến.

Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ khi nhận được công văn xin ý kiến của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Công an tỉnh phải có văn bản trả lời.

c) Trong thời hạn 30 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội lập báo cáo thẩm tra, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, quyết định;

d) Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được tờ trình và báo cáo thẩm tra về việc cho phép thành lập Trung tâm dạy nghề của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ra quyết định cho phép thành lập Trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

Trường hợp, hồ sơ không được chấp thuận, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được ý kiến của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản trả lời cho tổ chức, cá nhân đề nghị cho phép thành lập Trung tâm và nêu rõ lý do.

đ) Trong thời hạn 05 ngày làm việc, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm gửi quyết định cho phép thành lập Trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài về Tổng cục Dạy nghề, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội để theo dõi, quản lý.

**\* Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp.

**\* Thành phần hồ sơ:**

a) Văn bản đề nghị cho phép thành lập Trung tâm dạy nghề thực hiện theo mẫu tại Phụ lục 3a ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

b) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đầu tư;

c) Đề án chi tiết thành lập trung tâm dạy nghề;

d) Văn bản chấp thuận giao đất hoặc cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh đối với trường hợp phải xây dựng cơ sở vật chất (trong đó xác định rõ địa chỉ, diện tích, mốc giới của khu đất) và thỏa thuận về nguyên tắc thuê cơ sở vật chất sẵn có phù hợp với quy định tại Khoản 6 Điều 29 của Nghị định 73/2012/NĐ-CP và các giấy tờ pháp lý liên quan;

đ) Dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, gồm phần thuyết minh và thiết kế chi tiết Trường trung cấp nghề đối với trường hợp phải xây dựng cơ sở vật chất;

e) Văn bản chứng minh năng lực tài chính theo mức quy định tại khoản 4 Điều 28 của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.

\* **Số lượng hồ sơ:** 06 bộ hồ sơ.

\* **Thời hạn giải quyết:**

- Sở Lao động – Thương binh và Xã hội: 30 ngày.

- Ủy ban nhân dân tỉnh: 10 ngày.

\* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức, cá nhân đề nghị cho phép thành lập trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

\* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan phối hợp: Công an tỉnh.

\* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Quyết định cho phép thành lập trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

- Văn bản trả lời trong trường hợp không được thành lập trung tâm.

\* **Phí, lệ phí:** không.

\* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Văn bản đề nghị thành lập trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài của cơ quan, tổ chức, cá nhân Việt Nam và nước ngoài (mẫu tại Phụ lục 3a ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

\* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Đã được cấp Giấy chứng nhận đầu tư;

b) Có Đề án chi tiết thành lập trung tâm dạy nghề theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 37 của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP;

c) Đối với trường hợp phải xây dựng cơ sở vật chất thì phải có văn bản giao đất hoặc cho thuê đất của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi kèm dự án đầu tư xây dựng cơ sở vật chất, gồm phần thuyết minh và thiết kế chi tiết cơ sở giáo dục và thỏa thuận về nguyên tắc thuê cơ sở vật chất sẵn có phù hợp với quy định tại Khoản 6 Điều 29 của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP và các giấy tờ pháp lý liên quan;



d) Đối với trường hợp không phải xây dựng cơ sở vật chất thì phải có thỏa thuận về nguyên tắc thuê cơ sở vật chất sẵn có phù hợp với quy định tại Khoản 6 Điều 29 của Nghị định Nghị định số 73/2012/NĐ-CP và các giấy tờ pháp lý liên quan;

đ) Có đủ năng lực tài chính theo mức quy định tại Điều 28 của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP, cụ thể: phải có suất đầu tư ít nhất là 60 triệu đồng/học viên (không bao gồm các chi phí sử dụng đất). Tổng số vốn đầu tư ít nhất được tính toán căn cứ số lượng học viên quy đổi toàn phần thời gian tại thời điểm có dự kiến quy mô đào tạo cao nhất.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Dạy nghề;

- Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 của Chính phủ Quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

- Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16/10/2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực dạy nghề của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.

**3. Thủ tục đăng ký hoạt động dạy nghề đối với Trường trung cấp nghề, phân hiệu của Trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài**

**\* Trình tự thực hiện:**

a) Trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài nộp hồ sơ đăng ký hoạt động dạy nghề tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: đường Ama Jhao – phường Nghĩa Đức – thị xã Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra các điều kiện đảm bảo cho hoạt động dạy nghề và cấp giấy phép đăng ký hoạt động dạy nghề, trường hợp không cấp thì phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

c) Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày cấp Giấy phép hoạt động dạy nghề, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội gửi bản sao Giấy phép hoạt động dạy nghề về Tổng cục Dạy nghề để thực hiện quản lý chung.

**\* Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp;

- Nộp qua đường bưu điện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

a) Văn bản đăng ký hoạt động dạy nghề (theo mẫu);

b) Bản sao có chứng thực quyết định cho phép thành lập (hoặc quyết định cho phép mở phân hiệu), đồng thời gửi kèm hồ sơ đề nghị cho phép thành lập hoặc cho phép mở phân hiệu;

c) Quy chế tổ chức, hoạt động;

d) Báo cáo tiến độ thực hiện dự án đầu tư, tình hình góp vốn, vay vốn, tổng số vốn đầu tư đã thực hiện;

đ) Báo cáo đăng ký hoạt động dạy nghề (theo mẫu), đồng thời gửi kèm:

- Danh sách Hiệu trưởng (Giám đốc), Phó Hiệu trưởng (Phó Giám đốc), trưởng các khoa, phòng, ban và kế toán trưởng (đối với hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động của phân hiệu, cần bổ sung danh sách cán bộ phụ trách phân hiệu và cơ cấu, bộ máy tổ chức của phân hiệu);

- Danh sách và lý lịch cá nhân của cán bộ, giáo viên, giảng viên (cơ hữu, thỉnh giảng);

- Cấp học, trình độ đào tạo, ngành, nghề đào tạo;

- Chương trình, kế hoạch giảng dạy, tài liệu học tập, danh mục sách giáo khoa và tài liệu tham khảo chính;

- Đối tượng tuyển sinh, quy chế và thời gian tuyển sinh;

- Quy chế đào tạo;

- Quy mô đào tạo (học sinh, sinh viên, học viên);

- Các quy định về học phí và các loại phí liên quan;

- Quy định về kiểm tra, đánh giá, công nhận hoàn thành chương trình môn học, mô đun, trình độ đào tạo;

- Mẫu văn bằng, chứng chỉ sẽ được sử dụng.

e) Giấy tờ liên quan đến thủ tục mở ngành theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp phải làm thủ tục mở ngành.

\* **Số lượng hồ sơ:** 06 bộ hồ sơ (trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc);

\* **Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét và cấp Giấy phép hoạt động dạy nghề cho Trường trung cấp nghề và phân hiệu của Trường trung cấp nghề.

\* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Trường trung cấp nghề/phân hiệu của Trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

\* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan phối hợp: Không.

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy phép hoạt động dạy nghề.
- Văn bản trả lời trong trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy phép.

**\* Phí, lệ phí:** Không.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

a) Văn bản đăng ký hoạt động dạy nghề (theo mẫu tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16/10/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

b) Báo cáo đăng ký hoạt động dạy nghề (theo mẫu tại Phụ lục 4a ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Các nghề đăng ký hoạt động trình độ trung cấp nghề phải có trong danh mục mã cấp III thuộc 44 nhóm nghề quy định tại Quyết định số 38/2009/QĐ-TTg ngày 09/3/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bảng danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân (theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBH);

b) Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề;

c) Có đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng, phù hợp với cơ cấu nghề và trình độ đào tạo; đạt tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và nghiệp vụ sư phạm dạy nghề; bảo đảm thực hiện mục tiêu, chương trình dạy nghề, trong đó: Tỷ lệ học sinh/giáo viên tối đa là 25 học sinh/giáo viên đối với các ngành nhân văn, kinh tế và dịch vụ; 20 học sinh/giáo viên đối với các ngành thuộc lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ; 15 học sinh/giáo viên đối với các ngành năng khiếu;

d) Có đủ chương trình, học liệu dạy nghề theo quy định, trong đó chương trình dạy nghề chi tiết trình độ cao đẳng nghề, trung cấp nghề được xây dựng trên cơ sở của chương trình khung do Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Dạy nghề;
- Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;
- Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về hướng dẫn một số điều về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực dạy nghề của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.

**4. Thủ tục Đăng ký hoạt động dạy nghề đối với trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài**

**\* Trình tự thực hiện:**

a) Trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài nộp hồ sơ đăng ký hoạt động dạy nghề tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: đường Ama Jhao – phường Nghĩa Đức – thị xã Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra các điều kiện đảm bảo cho hoạt động dạy nghề và cấp giấy phép đăng ký hoạt động dạy nghề, trường hợp không cấp thì phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

c) Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày cấp Giấy phép hoạt động dạy nghề, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội gửi bản sao Giấy phép hoạt động dạy nghề về Tổng cục Dạy nghề để thực hiện quản lý chung.

**\* Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp;
- Nộp qua đường bưu điện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

- a) Văn bản đăng ký hoạt động dạy nghề (theo mẫu);
- b) Bản sao có chứng thực Quyết định cho phép thành lập (hoặc Quyết định cho phép mở phân hiệu), đồng thời gửi kèm hồ sơ đề nghị cho phép thành lập hoặc cho phép mở phân hiệu;
- c) Quy chế tổ chức, hoạt động;
- d) Báo cáo tiến độ thực hiện dự án đầu tư, tình hình góp vốn, vay vốn, tổng số vốn đầu tư đã thực hiện;
- đ) Báo cáo đăng ký hoạt động dạy nghề (theo mẫu), đồng thời gửi kèm:
  - Danh sách Hiệu trưởng (Giám đốc), Phó Hiệu trưởng (Phó Giám đốc), trưởng các khoa, phòng, ban và kế toán trưởng (đối với hồ sơ đề nghị cấp phép hoạt động của phân hiệu, cần bổ sung danh sách cán bộ phụ trách phân hiệu và cơ cấu, bộ máy tổ chức của phân hiệu);
  - Danh sách và lý lịch cá nhân của cán bộ, giáo viên, giảng viên (cơ hữu, thỉnh giảng);
  - Cấp học, trình độ đào tạo, ngành, nghề đào tạo;
  - Chương trình, kế hoạch giảng dạy, tài liệu học tập, danh mục sách giáo khoa và tài liệu tham khảo chính;
  - Đối tượng tuyển sinh, quy chế và thời gian tuyển sinh;
  - Quy chế đào tạo;
  - Quy mô đào tạo (học sinh, sinh viên, học viên);
  - Các quy định về học phí và các loại phí liên quan;
  - Quy định về kiểm tra, đánh giá, công nhận hoàn thành chương trình môn học, mô đun, trình độ đào tạo;



- Mẫu văn bằng, chứng chỉ sẽ được sử dụng.

e) Giấy tờ liên quan đến thủ tục mở ngành theo quy định của pháp luật đối với các trường hợp phải làm thủ tục mở ngành.

\* **Số lượng hồ sơ:** 06 bộ hồ sơ (trong đó có 01 bộ hồ sơ gốc).

\* **Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét và cấp Giấy phép hoạt động dạy nghề cho trung tâm dạy nghề và phân hiệu của trung tâm dạy nghề.

\* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Trung tâm dạy nghề/phân hiệu của Trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

\* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan phối hợp: Không.

\* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy phép hoạt động dạy nghề.

- Văn bản trả lời trong trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy phép.

\* **Phí, lệ phí:** Không.

\* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

a) Văn bản đăng ký hoạt động dạy nghề (theo mẫu tại Phụ lục 4 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16/10/2013 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

b) Báo cáo đăng ký hoạt động dạy nghề (theo mẫu tại Phụ lục 4a ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

\* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị dạy nghề;

b) Có đội ngũ giáo viên, giảng viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng, phù hợp với cơ cấu nghề và trình độ đào tạo; đạt tiêu chuẩn, trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề và nghiệp vụ sư phạm dạy nghề; bảo đảm thực hiện mục tiêu, chương trình dạy nghề, trong đó: Tỷ lệ học sinh/giáo viên tối đa là 25 học sinh/giáo viên đối với các ngành nhân văn, kinh tế và dịch vụ; 20 học sinh/giáo viên đối với các ngành

thuộc lĩnh vực kỹ thuật và công nghệ; 15 học sinh/giáo viên đối với các ngành năng khiếu;

c) Có đủ chương trình, học liệu dạy nghề theo quy định.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Dạy nghề;

- Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

- Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về hướng dẫn một số điều về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực dạy nghề của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.

**5. Thủ tục Đăng ký bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề đối với trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài**

**\* Trình tự thực hiện:**

a) Trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài nộp hồ sơ đăng ký bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: đường Ama Jhao – phường Nghĩa Đức – thị xã Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông.

Riêng đối với trường hợp thành lập phân hiệu mới hoặc trụ sở chính/phân hiệu khác của trường trung cấp nghề chuyển đến nơi khác không cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương với trụ sở chính thì trường trung cấp nghề phải gửi văn bản thông báo cho cơ quan nhà nước đã cấp giấy phép đăng ký hoạt động dạy nghề cho đơn vị và nộp hồ sơ đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi có phân hiệu khác của đơn vị.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra các điều kiện đảm bảo cho hoạt động dạy nghề và cấp giấy phép đăng ký bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề; trường hợp không cấp thì phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi bản sao Giấy phép bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề về Tổng cục Dạy nghề để thực hiện quản lý chung.

**\* Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp;

- Nộp qua đường bưu điện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

a) Văn bản đăng ký bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề (theo mẫu tại Phụ lục 4b ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH);

b) Báo cáo đăng ký bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề (theo mẫu tại Phụ lục 4c ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH).

c) Riêng đối với việc đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề trong trường hợp thành lập phân hiệu/cơ sở đào tạo, địa điểm đào tạo mới hoặc liên kết đào tạo hoặc trụ sở chính/phân hiệu/cơ sở đào tạo, địa điểm đào tạo khác của đơn vị chuyển đến nơi khác không cùng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với trụ sở chính thì hồ sơ đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề còn phải bao gồm:

- Bản sao có chứng thực Quyết định cho phép thành lập cơ sở dạy nghề hoặc mở phân hiệu của cơ sở dạy nghề hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc chuyển trụ sở chính/phân hiệu của cơ sở dạy nghề;

- Quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở dạy nghề hoặc phân hiệu của cơ sở dạy nghề;

- Báo cáo tiến độ thực hiện dự án đầu tư, tình hình góp vốn, vay vốn, tổng số vốn đầu tư đã thực hiện;

- Danh sách cán bộ phụ trách phân hiệu và cơ cấu, bộ máy tổ chức của phân hiệu đối với trường hợp thành lập phân hiệu của cơ sở dạy nghề;

- Quy chế đào tạo;

- Quy định về kiểm tra, đánh giá, công nhận hoàn thành chương trình môn học, mô đun, trình độ đào tạo (nếu trong chương trình đào tạo không quy định);

- Mẫu bằng, chứng chỉ sẽ được sử dụng.

\* **Số lượng hồ sơ:** 06 bộ hồ sơ (trong đó có 1 bộ hồ sơ gốc).

\* **Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét và cấp Giấy phép bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề cho trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài và phân hiệu của trường.

\* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Trường trung cấp nghề/phân hiệu của trường trung cấp nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

\* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan phối hợp: Không.

\* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy phép bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề.

- Văn bản trả lời trong trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy phép.

\* **Phí, lệ phí:** Không.

\* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

a) Văn bản đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề (theo mẫu tại Phụ lục 4b ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

b) Báo cáo đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề (theo mẫu tại Phụ lục 4c ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

\* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Tăng quy mô tuyển sinh vượt từ 10% trở lên đối với trình độ trung cấp nghề, 20% trở lên đối với trình độ sơ cấp nghề so với quy mô tuyển sinh đã ghi trong Giấy phép hoạt động dạy nghề..

b) Bổ sung nghề đào tạo.

c) Bổ sung hoặc thay đổi trình độ đào tạo hoặc điều chỉnh quy mô tuyển sinh giữa các trình độ đào tạo và giữa các nghề trong cùng nhóm nghề.

d) Chia, tách, sáp nhập hoặc có sự thay đổi giấy phép đầu tư có liên quan đến nội dung ghi trong Giấy phép hoạt động dạy nghề.

đ) Chuyển trụ sở chính hoặc phân hiệu đến nơi khác, mà trụ sở chính hoặc phân hiệu là nơi trực tiếp tổ chức dạy nghề.

e) Thành lập phân hiệu mới mà có tổ chức hoạt động dạy nghề.

\* **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Dạy nghề;

- Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

- Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về hướng dẫn một số điều về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực dạy nghề của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.

**6 . Thủ tục Đăng ký bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề đối với Trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài**

\* **Trình tự thực hiện:**

a) Trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài nộp hồ sơ đăng ký bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: đường Ama Jhao – phường Nghĩa Đức – thị xã Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông.

Riêng đối với trường hợp đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề trong trường hợp thành lập phân hiệu/cơ sở đào tạo, địa điểm đào tạo mới hoặc liên kết đào tạo hoặc trụ sở chính/phân hiệu/ cơ sở đào tạo, địa điểm đào tạo khác của trường chuyển đến nơi khác không cùng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương với trụ sở

với trụ sở chính thì Trung tâm phải gửi công văn thông báo cho cơ quan nhà nước đã cấp giấy chứng nhận đăng ký hoạt động dạy nghề cho đơn vị và nộp hồ sơ đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội nơi có phân hiệu, địa điểm đào tạo khác của đơn vị.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra các điều kiện đảm bảo cho hoạt động dạy nghề và cấp giấy phép đăng ký bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề, trường hợp không cấp thì phải trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi bản sao Giấy phép bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề về Tổng cục Dạy nghề để thực hiện quản lý chung.

**\* Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp;
- Nộp qua đường bưu điện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

a) Văn bản đăng ký bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề (theo mẫu tại Phụ lục 4b ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH);

b) Báo cáo đăng ký bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề (theo mẫu tại Phụ lục 4c ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH);

c) Riêng đối với việc đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề trong trường hợp thành lập phân hiệu/cơ sở đào tạo, địa điểm đào tạo mới hoặc liên kết đào tạo hoặc trụ sở chính/phân hiệu/cơ sở đào tạo, địa điểm đào tạo khác của đơn vị chuyển đến nơi khác không cùng tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương với trụ sở chính thì hồ sơ đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề còn phải bao gồm:

- Bản sao có chứng thực Quyết định cho phép thành lập cơ sở dạy nghề hoặc mở phân hiệu của cơ sở dạy nghề hoặc văn bản của cơ quan có thẩm quyền về việc chuyển trụ sở chính/phân hiệu của cơ sở dạy nghề;

- Quy chế tổ chức, hoạt động của cơ sở dạy nghề hoặc phân hiệu của cơ sở dạy nghề;

- Báo cáo tiến độ thực hiện dự án đầu tư, tình hình góp vốn, vay vốn, tổng số vốn đầu tư đã thực hiện;

- Danh sách cán bộ phụ trách phân hiệu và cơ cấu, bộ máy tổ chức của phân hiệu đối với trường hợp thành lập phân hiệu của cơ sở dạy nghề;

- Quy chế đào tạo;

- Quy định về kiểm tra, đánh giá, công nhận hoàn thành chương trình môn học, mô đun, trình độ đào tạo (nếu trong chương trình đào tạo không quy định);

- Mẫu bằng, chứng chỉ sẽ được sử dụng.

**\* Số lượng hồ sơ:** 06 bộ hồ sơ (trong đó có 1 bộ hồ sơ gốc).

**\* Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 20 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét và cấp Giấy phép bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề cho Trung tâm dạy nghề và phân hiệu của Trung tâm.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Trung tâm dạy nghề/phân hiệu của Trung tâm dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan phối hợp: Không.

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Giấy phép bổ sung, điều chỉnh hoạt động dạy nghề.

- Văn bản trả lời trong trường hợp không đủ điều kiện cấp Giấy phép.

**\* Phí, lệ phí:** Không.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

a) Văn bản đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề (theo mẫu tại Phụ lục 4b ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

b) Báo cáo đăng ký bổ sung hoạt động dạy nghề (theo mẫu tại Phụ lục 4c ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Tăng quy mô tuyển sinh vượt từ 20% trở lên đối với trình độ sơ cấp nghề so với quy mô tuyển sinh đã ghi trong Giấy phép hoạt động dạy nghề.

b) Bổ sung nghề đào tạo.

c) Bổ sung hoặc thay đổi trình độ đào tạo hoặc điều chỉnh quy mô tuyển sinh giữa các trình độ đào tạo và giữa các nghề trong cùng nhóm nghề.

d) Chia, tách, sáp nhập hoặc có sự thay đổi giấy phép đầu tư có liên quan đến nội dung ghi trong Giấy phép hoạt động dạy nghề.

đ) Chuyển trụ sở chính hoặc phân hiệu đến nơi khác, mà trụ sở chính hoặc phân hiệu là nơi trực tiếp tổ chức dạy nghề.

e) Thành lập phân hiệu mới mà có tổ chức hoạt động dạy nghề.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Dạy nghề;

- Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

- Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về hướng dẫn một số điều về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực dạy nghề của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.

**7. Thủ tục Thẩm định, phê duyệt Đề án liên kết đào tạo nghề trình độ trung cấp với cơ sở dạy nghề của nước ngoài, cơ sở dạy nghề có vốn đầu tư nước ngoài**

**\* Trình tự thực hiện:**

a) Cơ sở dạy nghề nộp hồ sơ liên kết đào tạo nghề tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: đường Ama Jhao – phường Nghĩa Đức – thị xã Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông.

b) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra tính hợp lệ của hồ sơ. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có văn bản trả lời cho các bên liên kết để hoàn thiện hồ sơ.

c) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định Đề án liên kết đào tạo nghề trình độ trung cấp.

d) Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ra Quyết định phê duyệt Đề án liên kết đào tạo nghề trình độ trung cấp; trường hợp không được phê duyệt thì phải trả lời bằng văn bản và nêu rõ lý do;

đ) Sở Lao động - Thương binh và Xã hội gửi bản sao Quyết định phê duyệt Đề án liên kết đào tạo nghề trình độ trung cấp về Tổng cục Dạy nghề để theo dõi, quản lý.

**\* Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp;

- Nộp qua đường bưu điện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

a) Văn bản đề nghị phê duyệt Đề án liên kết đào tạo với nước ngoài do các bên liên kết cùng ký (mẫu văn bản theo quy định tại Phụ lục kèm theo).

b) Thỏa thuận (Hợp đồng) hợp tác giữa các bên liên kết.

c) Giấy tờ chứng minh tư cách pháp lý của các bên liên kết: Bản sao có chứng thực quyết định thành lập hoặc cho phép thành lập cơ sở giáo dục hoặc các tài liệu tương đương khác.

d) Giấy tờ chứng minh cơ sở giáo dục Việt Nam và cơ sở giáo dục nước ngoài được phép đào tạo trong lĩnh vực dự định liên kết.

d) Giấy chứng nhận kiểm định chất lượng của chương trình đào tạo nước ngoài hoặc của cơ sở giáo dục nước ngoài hoặc giấy tờ công nhận chất lượng của cơ quan có thẩm quyền.

e) Văn bản chấp thuận về chủ trương cho phép liên kết đào tạo với nước ngoài của cơ quan chủ quản đối với cơ sở giáo dục Việt Nam thuộc cơ quan chủ quản.

g) Đề án liên kết đào tạo do các bên liên kết xây dựng và cùng ký, bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây: Sự cần thiết, mục tiêu của chương trình liên kết đào tạo; ngành và trình độ đào tạo; điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị; chương trình và nội dung giảng dạy; danh sách giáo viên, giảng viên dự kiến và lý lịch cá nhân; đối tượng và tiêu chí tuyển sinh; quy mô đào tạo; hình thức tổ chức kiểm tra, đánh giá; văn bằng, chứng chỉ sẽ được cấp, tính tương đương của văn bằng nước ngoài đối với văn bằng của hệ thống giáo dục quốc dân Việt Nam; biện pháp đảm bảo chất lượng và quản lý rủi ro; bộ phận phụ trách chương trình liên kết, lý lịch cá nhân của người đại diện cơ sở giáo dục Việt Nam và cơ sở giáo dục nước ngoài tham gia quản lý chương trình; mức học phí, hỗ trợ tài chính của cá nhân, tổ chức Việt Nam và nước ngoài (nếu có), dự toán kinh phí, cơ chế quản lý tài chính; trách nhiệm và quyền hạn của các bên liên kết; trách nhiệm và quyền hạn của nhà giáo, người học.

\* **Số lượng hồ sơ:** 06 bộ hồ sơ (trong đó có 1 bộ hồ sơ gốc).

\* **Thời hạn giải quyết:**

Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội ra Quyết định phê duyệt Đề án liên kết đào tạo nghề trình độ trung cấp.

\* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Các cơ sở dạy nghề thực hiện liên kết đào tạo nghề trình độ trung cấp.

\* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan phối hợp: Không.

\* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Quyết định phê duyệt Đề án liên kết đào tạo nghề trình độ trung cấp.

\* **Phí, lệ phí:** không.

\* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**



- Văn bản đề nghị phê duyệt Đề án liên kết đào tạo nghề với nước ngoài theo mẫu tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16/10/2013.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

a) Nghề đào tạo thuộc danh mục mã cấp III thuộc 44 nhóm nghề quy định tại Quyết định số 38/2009/QĐ-TTg ngày 09/3/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Bảng danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân (danh mục mã cấp III thuộc 44 nhóm nghề được quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH).

b) Chương trình liên kết đào tạo nghề phải là chương trình đã được cấp giấy chứng nhận kiểm định đạt chất lượng hoặc là chương trình của cơ sở dạy nghề đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận về chất lượng.

Chương trình liên kết đào tạo nghề cho công dân Việt Nam phải có 6 môn học chung gồm: Chính trị, Pháp luật, Giáo dục thể chất, Giáo dục quốc phòng - an ninh, Tin học và Tiếng Anh (nếu chương trình đào tạo không sử dụng ngôn ngữ Tiếng Anh trong giảng dạy) theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

c) Quy mô đào tạo của chương trình liên kết được xác định căn cứ vào các điều kiện đảm bảo chất lượng chương trình: Cơ sở vật chất, thiết bị, phòng thí nghiệm, đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý. Các điều kiện này không được trùng với các điều kiện đã được sử dụng để tính toán chỉ tiêu tuyển sinh của cơ sở giáo dục.

d) Ngôn ngữ sử dụng để giảng dạy các môn chuyên ngành trong liên kết đào tạo để cấp văn bằng của nước ngoài là ngoại ngữ, không giảng dạy bằng tiếng Việt hoặc thông qua phiên dịch; có thể giảng dạy thông qua phiên dịch đối với các chương trình liên kết đào tạo để cấp văn bằng, chứng chỉ của Việt Nam.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Dạy nghề;

- Nghị định số 73/2012/NĐ-CP ngày 26/9/2012 của Chính phủ quy định về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực giáo dục;

- Thông tư số 23/2013/TT-BLĐTBXH ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về hướng dẫn một số điều về hợp tác, đầu tư của nước ngoài trong lĩnh vực dạy nghề của Nghị định số 73/2012/NĐ-CP.

## **II. LĨNH VỰC BẢO TRỢ XÃ HỘI**

### **1. Thủ tục tiếp nhận người cao tuổi vào nuôi dưỡng trong cơ sở bảo trợ xã hội cấp tỉnh quản lý**

**\* Trình tự, thời gian thực hiện:**

- Bước 1: Người cao tuổi hoặc gia đình, người thân, người giám hộ lập 01 bộ hồ sơ gồm có đơn và sơ yếu lý lịch của người cao tuổi, gửi Ủy ban nhân dân cấp xã.

- Bước 2: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận hồ sơ của người cao tuổi, Hội đồng xét duyệt trợ cấp xã hội cấp xã tổ chức họp, xét duyệt hồ sơ và niêm yết công khai kết quả xét duyệt tại trụ sở Ủy ban nhân dân cấp xã, đồng thời thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong địa bàn xã, thời gian niêm yết là 03 ngày làm việc.

Nếu không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại thì Hội đồng xét duyệt hoàn thiện hồ sơ theo quy định và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã văn bản gửi Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội để xem xét, giải quyết. Trường hợp có khiếu nại, tố cáo của công dân thì trong thời hạn 10 ngày, Hội đồng xét duyệt trợ cấp xã hội cấp xã tiến hành xác minh, thẩm tra, kết luận cụ thể và công khai trước nhân dân.

- Bước 3: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do cấp xã gửi, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thẩm định, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện văn bản đề nghị Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ xã hội do cấp tỉnh quản lý. Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ do Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội trình, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm ký văn bản đề nghị Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ xã hội do cấp tỉnh quản lý.

- Bước 4: Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận được đề nghị của cấp huyện, Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xem xét và quyết định tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ xã hội; trường hợp không tiếp nhận vào cơ sở bảo trợ xã hội thì phải trả lời bằng văn bản nêu rõ lý do.

\* **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp tại UBND cấp xã.

\* **Thành phần hồ sơ:**

- Đơn của người cao tuổi hoặc gia đình, người thân, người giám hộ.
- Sơ yếu lý lịch của người cao tuổi (có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã).
- Biên bản kết luận của Hội đồng xét duyệt trợ cấp xã hội cấp xã.
- Văn bản đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã.
- Văn bản đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện gửi Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Quyết định tiếp nhận của Giám đốc Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Giấy tờ liên quan khác (nếu có).

\* **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

\* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** người cao tuổi hoặc gia đình, người thân, người giám hộ người cao tuổi.

\* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Ủy ban nhân dân cấp xã; Ủy ban nhân dân cấp huyện;

- Cơ quan phối hợp: không.

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Quyết định tiếp nhận người cao tuổi vào cơ sở bảo trợ xã hội.

**\* Phí, lệ phí:** Không.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

- Người cao tuổi thuộc hộ gia đình nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng hoặc có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng nhưng người này đang hưởng chế độ trợ cấp xã hội hằng tháng.

- Người từ đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hằng tháng, trợ cấp xã hội hằng tháng.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 06/2011/NĐ-CP ngày 14 tháng 01 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người cao tuổi;

- Thông tư số 17/2011/TT-BLĐTBXH ngày 19 tháng 5 năm 2011 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định hồ sơ, thủ tục thực hiện trợ cấp xã hội hằng tháng, hỗ trợ chi phí mai táng và tiếp nhận người cao tuổi vào cơ sở bảo trợ xã hội.

**2. Thủ tục cấp giấy phép hoạt động cơ sở chăm sóc người khuyết tật đối với:**

- Cơ sở thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thành lập;

- Cơ sở do cơ quan, tổ chức cấp tỉnh thành lập;

- Cơ sở do tổ chức, cá nhân nước ngoài thành lập

**\* Trình tự, thời gian thực hiện:**

- Bước 1: Cơ sở chăm sóc người khuyết tật lập hồ sơ theo quy định, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: đường Ama Jhao – phường Nghĩa Đức – thị xã Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông.

- Bước 2: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm cấp giấy phép hoạt động.

Trong trường hợp hồ sơ của cơ sở xin cấp giấy phép hoạt động chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ quan cấp giấy phép phải thông báo cho cơ sở biết để hoàn thiện hồ sơ.

Trường hợp cơ sở xin cấp giấy phép hoạt động không đủ điều kiện để cấp giấy phép thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan cấp giấy phép phải trả lời bằng văn bản cho cơ sở về lý do không đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động chăm sóc người khuyết tật.

\* **Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp.

\* **Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị cấp giấy phép hoạt động chăm sóc người khuyết tật;
- Bản sao quyết định thành lập hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của tổ chức, cá nhân thành lập cơ sở;
- Các giấy tờ chứng minh đủ điều kiện theo quy định (như nêu tại mục “Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính”).

\* **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

\* **Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ sở thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thành lập;
- Cơ sở do cơ quan, tổ chức cấp tỉnh thành lập;
- Cơ sở do tổ chức, cá nhân nước ngoài thành lập.

\* **Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: không.

\* **Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy phép hoạt động chăm sóc người khuyết tật.

\* **Phí, lệ phí:** Không.

\* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

\* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Theo Điều 25 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.

\* **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;
- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.



**3. Thủ tục cấp lại giấy phép do bị mất, hư hỏng; điều chỉnh giấy phép khi cơ sở chăm sóc người khuyết tật thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở chính, người đứng đầu, phạm vi, nội dung dịch vụ, đối với:**

- Cơ sở thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thành lập;

- Cơ sở do cơ quan, tổ chức cấp tỉnh thành lập;

- Cơ sở do tổ chức, cá nhân nước ngoài thành lập

**\* Trình tự, thời gian thực hiện:**

- Bước 1: Cơ sở chăm sóc người khuyết tật lập hồ sơ theo quy định, nộp tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: đường Ama Zhao – phường Nghĩa Đức – thị xã Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông.

- Bước 2: Trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm cấp lại giấy phép hoạt động.

Trong trường hợp hồ sơ của cơ sở xin cấp lại giấy phép hoạt động chưa đầy đủ hoặc chưa hợp lệ thì trong thời hạn 03 ngày làm việc, cơ quan cấp giấy phép phải thông báo cho cơ sở biết để hoàn thiện hồ sơ.

Trường hợp cơ sở xin cấp lại giấy phép hoạt động không đủ điều kiện để cấp giấy phép thì trong thời hạn 05 ngày làm việc, cơ quan cấp giấy phép phải trả lời bằng văn bản cho cơ sở về lý do không đủ điều kiện cấp giấy phép hoạt động chăm sóc người khuyết tật.

**\* Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp.

**\* Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị điều chỉnh, cấp lại giấy phép;

- Giấy tờ chứng minh, giấy phép hoạt động chăm sóc người khuyết tật bị mất, bị hư hỏng;

- Giấy tờ chứng minh thay đổi tên gọi, địa chỉ trụ sở chính, người đứng đầu, phạm vi, nội dung dịch vụ.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ sở thuộc Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan Trung ương của tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp thành lập;

- Cơ sở do cơ quan, tổ chức cấp tỉnh thành lập;

- Cơ sở do tổ chức, cá nhân nước ngoài thành lập.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Không.

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Giấy phép hoạt động chăm sóc người khuyết tật được cấp lại.

**\* Phí, lệ phí:** Không.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Theo Điều 25 Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.

**4. Thủ tục quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật**

**\* Trình tự, thời gian thực hiện:**

- Bước 1: Cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật lập 01 bộ hồ sơ theo quy định, nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: đường Ama Jhao – phường Nghĩa Đức – thị xã Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông.

- Bước 2: Trong thời hạn 15 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thẩm định và quyết định công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật hoặc có văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện để công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật.

**\* Cách thức thực hiện:** Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

- Văn bản đề nghị của cơ sở sản xuất, kinh doanh;

- Bản sao Quyết định thành lập hoặc bản sao giấy phép hoạt động của cơ sở;

- Danh sách lao động là người khuyết tật và bản sao Giấy xác nhận khuyết tật của những người khuyết tật có trong danh sách;

- Bản sao hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng của những người khuyết tật đang làm việc.

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Cơ sở sản xuất kinh doanh có sử dụng nhiều lao động là người khuyết tật hoạt động theo quy định Luật doanh nghiệp.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Không.

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Quyết định về việc công nhận cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng từ 30% tổng số lao động trở lên là người khuyết tật.

\* Phí, lệ phí: Không.

\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai: Không có.

\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính: Không.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Luật Người khuyết tật ngày 17 tháng 6 năm 2010;

- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật.

- Thông tư số 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều của Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.

**5. Thủ tục Gia hạn quyết định công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh có từ 30% lao động trở lên là người khuyết tật**

**\* Trình tự, thời gian thực hiện:**

- Bước 1: trong thời hạn 01 (một) tháng trước khi hết hạn của Quyết định công nhận, Cơ sở sản xuất, kinh doanh lập hồ sơ theo qui định, nộp hồ sơ tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: đường Ama Zhao – phường Nghĩa Đức – thị xã Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông. ....

- Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội có trách nhiệm thẩm định và quyết định gia hạn; hoặc có văn bản thông báo lý do không đủ điều kiện để gia hạn cơ sở sản xuất, kinh doanh có từ 30% lao động trở lên là người khuyết tật.

**\* Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp;
- Nộp hồ sơ qua đường bưu điện.

**\* Thành phần hồ sơ:**

- Quyết định công nhận đã được cấp (bản copy);
- Công văn đề nghị gia hạn, trong đó nêu rõ tổng số lao động hiện có của cơ sở, số lượng lao động là người khuyết tật; kèm theo danh sách lao động là người khuyết tật, có ghi chú rõ về những trường hợp là người khuyết tật mới vào làm việc tại cơ sở kể từ sau khi cơ sở được cấp quyết định công nhận (nếu có);
- Bản sao Giấy xác nhận khuyết tật và bản sao hợp đồng lao động hoặc quyết định tuyển dụng của những người khuyết tật mới vào làm việc tại cơ sở kể từ sau khi cơ sở được cấp quyết định công nhận (nếu có).

**\* Số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Cơ sở sản xuất, kinh doanh.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.
- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Cơ quan phối hợp: Không.

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Quyết định gia hạn công nhận cơ sở sản xuất kinh doanh có từ 30% lao động trở lên là người khuyết tật

**\* Phí, lệ phí:** Không.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật người khuyết tật;
- Thông tư số 26/2012/TT-BLĐTBXH ngày 12 tháng 11 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số điều của Nghị định số 28/2012/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Người khuyết tật.



**6. Thủ tục thay đổi tên, trụ sở, giám đốc, quy chế hoạt động của cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền thành lập của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

**\* Trình tự, thời gian thực hiện:**

- Bước 1: Trong thời hạn ít nhất 07 ngày làm việc trước khi thay đổi, cơ sở bảo trợ xã hội phải gửi văn bản đề nghị đến cơ quan quản lý trực tiếp và UBND tỉnh.

- Bước 2: Trong thời gian 07 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị, UBND tỉnh trả lời bằng văn bản về đề nghị của cơ sở; quá thời hạn nêu trên, nếu UBND tỉnh không có văn bản trả lời, thì cơ sở bảo trợ xã hội được thực hiện việc thay đổi.

**\* Cách thức thực hiện:** nộp hồ sơ trực tiếp.

**\* Thành phần, số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ, gồm có:

- Văn bản đề nghị của cơ sở bảo trợ xã hội về việc thay đổi (tên gọi, trụ sở, giám đốc hoặc quy chế hoạt động).

**\* Thời hạn giải quyết:**

07 ngày.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

Cơ sở bảo trợ xã hội.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: UBND tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: UBND tỉnh Đắk Nông.

- Cơ quan phối hợp: Không.

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Văn bản trả lời của người ra quyết định.

**\* Phí, lệ phí:** Không

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Không

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 68/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể cơ sở bảo trợ xã hội.

- Nghị định số 81/2012/NĐ-CP ngày 08/10/2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2008/NĐ-CP.

**7. Thủ tục tiếp nhận đối tượng bảo trợ xã hội vào cơ sở bảo trợ xã hội thuộc thẩm quyền thành lập của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh**

**\* Trình tự, thời gian thực hiện:**

- Bước 1: Đối tượng lập bộ hồ sơ theo quy định, gửi tới cơ sở bảo trợ xã hội.
- Bước 2: Cơ sở bảo trợ xã hội xem xét hồ sơ và trình Thủ trưởng cơ quan quản lý cơ sở bảo trợ xã hội ra quyết định tiếp nhận đối với các đối tượng bảo trợ xã hội hưởng trợ cấp nuôi dưỡng từ ngân sách nhà nước theo quy định của Chính phủ, hoặc giám đốc cơ sở bảo trợ xã hội ra quyết định tiếp nhận đối với các đối tượng tự nguyện.

**\* Cách thức thực hiện:** nộp hồ sơ trực tiếp.

**\* Thành phần, số lượng hồ sơ:** 01 bộ hồ sơ, gồm có:

- Đơn đề nghị của đối tượng hoặc gia đình, người thân, người giám hộ có đề nghị của Trưởng thôn và Ủy ban nhân dân xã phường, thị trấn nơi đối tượng cư trú;

- Lý lịch trích ngang của đối tượng;

- Giấy khai sinh đối với trẻ em (trường hợp trẻ em bị bỏ rơi phải làm thủ tục đăng ký khai sinh theo quy định tại Điều 16 Nghị định 158/2005/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2005 của Chính phủ về đăng ký và quản lý hộ tịch);

- Văn bản xác nhận của cơ quan y tế có thẩm quyền về tình trạng tàn tật đối với người tàn tật (nếu có), người tâm thần, người nhiễm HIV/AIDS;

- Biên bản của Hội đồng xét duyệt cấp xã hoặc văn bản đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, phường (nếu có).

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:**

- Các đối tượng bảo trợ xã hội quy định tại Điều 5 của Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ về chính sách trợ giúp các đối tượng bảo trợ xã hội.

- Các đối tượng tự nguyện vào cơ sở bảo trợ xã hội.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Thủ trưởng cơ quan quản lý cơ sở bảo trợ xã hội.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Cơ sở bảo trợ xã hội.

- Cơ quan phối hợp: Không.

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

Quyết định tiếp nhận.

- (- Đối với đối tượng bảo trợ xã hội quy định tại Điều 5 của Nghị định số 67/2007/NĐ-CP ngày 13 tháng 4 năm 2007 của Chính phủ: Quyết định tiếp nhận của Thủ trưởng cơ quan quản lý cơ sở bảo trợ xã hội.

- Đối với đối tượng tự nguyện: Quyết định tiếp nhận của Giám đốc cơ sở bảo trợ xã hội).

\* **Phí, lệ phí:** Không.

\* **Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:** Không có.

\* **Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:**

Đối với các đối tượng tự nguyện vào cơ sở bảo trợ xã hội: phải đóng góp kinh phí hoặc có người thân, người nhận bảo trợ đóng góp kinh phí.

\* **Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Nghị định 68/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ quy định điều kiện, thủ tục thành lập, tổ chức, hoạt động và giải thể cơ sở bảo trợ xã hội.

- Nghị định số 81/2012/NĐ-CP ngày 08/10/2012 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2008/NĐ-CP.

### **III. LĨNH VỰC THANH TRA**

#### **1. Đăng ký công bố hợp quy đối với sản phẩm, hàng hóa**

\* **Trình tự thực hiện:**

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm hàng hóa thực hiện đánh giá sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng (việc đánh giá phải do tổ chức chứng nhận hợp quy được chỉ định thực hiện);

- Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh sản phẩm hàng hóa nộp hồ sơ Đăng ký bản công bố hợp quy tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Đắk Nông, địa chỉ: đường Ama Jhao – phường Nghĩa Đức – thị xã Gia Nghĩa – tỉnh Đắk Nông.

- Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thẩm định hồ sơ và ra thông báo.

\* **Cách thức thực hiện:**

- Nộp hồ sơ trực tiếp;

- Nộp hồ sơ qua đường bưu điện.

\* **Thành phần hồ sơ:**

- Bản công bố hợp quy (theo mẫu);

- Bản sao (sao y bản chính) chứng chỉ chứng nhận sự phù hợp của sản phẩm, hàng hóa với quy chuẩn kỹ thuật tương ứng;

- Bản mô tả chung về sản phẩm, hàng hóa;

- Bản sao kết quả thử nghiệm để đánh giá hợp quy sản phẩm, hàng hóa.

\* **Số lượng hồ sơ:** 01 bộ.

\* **Thời hạn giải quyết:** 05 ngày.

**\* Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính:** Tổ chức sản xuất kinh doanh sản phẩm hàng hóa thuộc phạm vi quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

**\* Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:**

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện: không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện thủ tục hành chính: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội.

- Cơ quan phối hợp: không.

**\* Kết quả thực hiện thủ tục hành chính:**

- Nếu hồ sơ hợp lệ theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Thông tư số 35/2012/TT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 12 năm 2012, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố hợp quy về việc tiếp nhận bản công bố hợp quy.

- Trường hợp hồ sơ không đáp ứng yêu cầu theo quy định, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội thông báo bằng văn bản cho tổ chức, cá nhân công bố về những điểm, nội dung chưa phù hợp để hoàn thiện và thực hiện việc đăng ký lại.

**\* Phí, lệ phí:** Không.

**\* Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:**

- Mẫu Bản công bố hợp quy (Phụ lục số 07 ban hành kèm theo Thông tư số 35/2012/TT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

**\* Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính:** Phải thực hiện chứng nhận hợp quy cho sản phẩm.

**\* Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:**

- Thông tư số 35/2012/TT-BLĐTBXH ngày 27 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định thủ tục chỉ định tổ chức chứng nhận hợp quy, công bố hợp quy sản phẩm hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.